



★ D. KIỂM TRA CƠ BẢN (15 phút)

Câu 1. Tìm số liền trước và số liền sau của mỗi số sau: 45; 199.

Câu 2. Điền vào chỗ trống để ba số ở mỗi dòng sau là ba số tự nhiên liên tiếp theo thứ tự *từ bé đến lớn*:

a) 79; ...; ... b) ...; 500; ... c) ...; ...; 10 000.

Câu 3. So sánh hai số trong mỗi trường hợp sau: 8999 và 9000; 12 345 và 12 354.

Câu 4. Sắp xếp các số 2022; 2202; 2220; 2020 theo thứ tự *giảm dần*.

Câu 5. Vẽ tia số từ 0 đến 8 rồi biểu diễn các số 1; 4; 7 trên tia số đó.

Câu 6. Trong các số 5; 12; 17; 20; 23; 31, số nào thuộc tập hợp

$A = \{x \in \mathbb{N} \mid x \geq 20\}$, số nào thuộc tập hợp $B = \{x \in \mathbb{N} \mid x < 20\}$?

Câu 7. Liệt kê các phần tử của mỗi tập hợp sau:

a) $A = \{x \in \mathbb{N} \mid 8 < x \leq 13\}$;

b) $B = \{x \in \mathbb{N} \mid 40 \leq x \leq 45\}$;

c) $C = \{x \in \mathbb{N}^* \mid x \leq 3\}$.

Câu 8. Tìm ba số tự nhiên liên tiếp có tổng bằng 60.

Câu 9. a) Cho hai số tự nhiên a và b , biết $a < 25$ và $25 < b$. Hãy so sánh a với b .

b) Tìm tất cả các số tự nhiên x thỏa mãn $11 < x < 15$.